

## UNIT 4: WHAT IS A FAMILY?

### Lesson 21: Project

#### I. Nội dung buổi học:

- Học sinh củng cố kiến thức thông qua một dự án sáng tạo.
- Học sinh được giới thiệu kỹ năng giao tiếp bằng mắt.
- Học sinh suy ngẫm về những gì trẻ đã học được.

#### II. Key vocabulary:



**Father**  
(Bố)



**Mother**  
(Mẹ)



**Sister**  
(Chị/Em gái)



**Brother**  
(Anh/Em trai)



## II. Key vocabulary:



**Young**  
(Trẻ)



**Old**  
(Già)



**Short**  
(Thấp)



**Tall**  
(Cao)



## II. Key vocabulary:



**Grandfather**  
(Ông)



**Grandmother**  
(Bà)



**Baby**  
(Em bé)



### III. Key language:



**This is my (mother). My [mother]'s  
name is...**

